

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác để thực hiện các chương trình mục tiêu, đề án, dự án trên địa bàn tỉnh Lào Cai



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia;
Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;
Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số: 728 /TTr-STC ngày 29 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, đề án, dự án trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, thay thế Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý các nguồn ủng hộ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân thực hiện các chương trình, mục tiêu, dự án và 07 Chương trình, 27 Đề án trọng tâm của Đảng bộ tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo Lào Cai, Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐ Văn phòng;
- Lưu VT, các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY CHẾ

**Sử dụng nguồn vốn huy động khác để thực hiện
các chương trình mục tiêu, đề án, dự án trên địa bàn tỉnh Lào Cai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 35 /2017/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định một số nội dung về việc quản lý, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng nguồn vốn huy động khác là các khoản ủng hộ, đóng góp bằng tiền, hiện vật, ngày công lao động của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước (sau đây gọi chung là nguồn ủng hộ, đóng góp) để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, dự án, đề án (sau đây gọi chung là chương trình, dự án) trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Quy định này không áp dụng đối với các khoản viện trợ, tài trợ của các Chính phủ, Tổ chức phi chính phủ nước ngoài được quản lý theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc tiếp nhận, phân bổ, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp được quy định tại khoản 1, Điều 1 Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp

1. Việc ủng hộ, đóng góp thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị không được tự quy định mức ủng hộ, đóng góp tối thiểu, tối đa, bình quân để ép buộc đối với từng đối tượng tham gia ủng hộ, đóng góp.

2. Các khoản ủng hộ, đóng góp bằng tiền được phản ánh vào ngân sách theo phân cấp quản lý và thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước.

3. Các khoản ủng hộ, đóng góp bằng hiện vật, ngày công lao động được sử dụng cùng với các nguồn vốn của Nhà nước để thực hiện các dự án và được theo dõi riêng một mục trong tổng giá trị quyết toán dự án hoàn thành, không hạch toán thu chi ngân sách nhà nước.

4. Nguồn ủng hộ, đóng góp sử dụng qua từng kỳ còn dư (nếu có) được chuyển sang kỳ sau để sử dụng tiếp.

Điều 4. Nội dung sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp

a) Đối với các khoản ủng hộ, đóng góp mà nhà tài trợ đã có nội dung, đối tượng cụ thể thì thực hiện theo yêu cầu của nhà tài trợ.

b) Đối với các khoản ủng hộ, đóng góp khác: Ưu tiên phân bổ để thực hiện mục tiêu Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Tiếp nhận, phân bổ, quyết toán nguồn ủng hộ, đóng góp bằng tiền

1. Đối với các khoản ủng hộ, đóng góp thông qua tỉnh:

a) Sở Tài chính mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh và tài khoản tại Chi nhánh Ngân hàng Phát triển tỉnh Lào Cai (đối với nguồn ủng hộ thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP) để tiếp nhận tiền ủng hộ, đóng góp. Định kỳ trước ngày 20 tháng cuối hàng quý, phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh làm thủ tục chuyển toàn bộ số tiền đã huy động được vào thu ngân sách tỉnh.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phân bổ chi tiết.

2. Đối với kinh phí ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện):

a) Phòng Tài chính Kế hoạch mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước huyện, thành phố để tiếp nhận tiền ủng hộ, đóng góp. Định kỳ trước ngày 20 tháng cuối hàng quý, phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện làm thủ tục chuyển toàn bộ số tiền đã huy động được vào thu ngân sách cấp huyện.

b) Phòng Tài chính Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ chi tiết.

3. Đối với kinh phí ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã):

a) Ủy ban nhân dân cấp xã mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để tiếp nhận tiền ủng hộ, đóng góp. Định kỳ trước ngày 20 tháng cuối hàng quý, phối hợp với Kho bạc nhà nước nơi giao dịch làm thủ tục chuyển toàn bộ số tiền đã huy động được vào thu ngân sách cấp xã.

b) Căn cứ ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phân bổ chi tiết.

4. Việc quyết toán các nội dung chi thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 6. Tiếp nhận, phân bổ nguồn ủng hộ, đóng góp bằng hiện vật

1. Trường hợp nhà tài trợ có yêu cầu ủng hộ, đóng góp cho các đối tượng cụ thể thì các cơ quan có liên quan ở tỉnh, huyện, xã có trách nhiệm phối hợp tổ chức phân phối hiện vật ủng hộ, đóng góp theo yêu cầu của nhà tài trợ.

2. Trường hợp ủng hộ, đóng góp thông qua tỉnh:

a) Tùy từng trường hợp cụ thể, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho một cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan thống nhất xác định giá trị hiện vật và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ chi tiết.

b) Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tổ chức giao nhận cho đối tượng được hưởng.

c) Đối với hiện vật được phân bổ để thực hiện các công trình, dự án thì giá trị hiện vật là cơ sở cho Chủ đầu tư hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý (không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước).

3. Trường hợp ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho cấp huyện:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho một cơ quan trực thuộc chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch thống nhất xác định giá trị hiện vật và tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ chi tiết.

b) Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tổ chức giao nhận cho đối tượng được hưởng.

c) Đối với hiện vật được phân bổ để thực hiện các công trình, dự án thì giá trị hiện vật là cơ sở cho Chủ đầu tư hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý (không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước).

4. Trường hợp ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho cấp xã, thôn:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phân bổ chi tiết (sau khi thống nhất ý kiến bằng văn bản với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã) và chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức giao nhận cho đối tượng được hưởng.

b) Trường hợp sử dụng để xây dựng công trình: Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng xác định giá trị hiện vật (gồm đại diện Chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã). Căn cứ biên bản xác định giá trị hiện vật, Ủy ban nhân dân xã thông báo cho Chủ đầu tư để hạch toán vào giá trị công trình để theo dõi, quản lý (không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước).

Điều 7. Đối với ủng hộ, đóng góp bằng ngày công lao động

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì thực hiện công tác tiếp nhận, theo dõi, chăm công đối với tất cả các hình thức ủng hộ, đóng góp bằng ngày công lao động để thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn xã quản lý.

2. Căn cứ giá trị nhân công của từng hạng mục công trình theo dự toán thiết kế xây dựng công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và bảng chấm công lao động, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với đại diện các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và các đơn vị liên quan thống nhất xác định giá trị ngày công lao động (bằng biên bản). Ủy ban nhân dân xã thông báo cho Chủ đầu tư để hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý (không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước).

Điều 8. Báo cáo kết quả sử dụng các khoản ủng hộ, đóng góp

1. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả tiếp nhận, phân bổ, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp trên địa bàn cấp xã quản lý, gửi Phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện để tổng hợp, theo dõi:

- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05 tháng đầu quý III.

- Báo cáo năm gửi trước ngày 10 tháng 01 năm sau.

2. Phòng Tài chính Kế hoạch chủ trì tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả tiếp nhận, phân bổ, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp trên địa bàn cấp huyện quản lý, gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan để tổng hợp, theo dõi:

- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15 tháng đầu quý III.

- Báo cáo năm gửi trước ngày 15 tháng 01 năm sau.

3. Sở Tài chính chủ trì tổng hợp kết quả tiếp nhận, phân bổ, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Báo cáo 6 tháng xong trước ngày 30 tháng đầu quý III.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 30 tháng 01 năm sau.

Điều 9. Công khai các khoản ủng hộ, đóng góp

1. Đối với cấp tỉnh: Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai các khoản ủng hộ, đóng góp của từng tổ chức, cá nhân đã ủng hộ, đóng góp thông qua tỉnh; số tiền, hiện vật đã phân bổ; số tiền, hiện vật còn dư tại thời điểm công khai.

2. Đối với cấp huyện: Phòng Tài chính Kế hoạch tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện công khai các khoản ủng hộ, đóng góp của từng tổ chức, cá nhân đã ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho huyện; số tiền, hiện vật được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ; số tiền, hiện vật đã phân bổ; số tiền, hiện vật còn dư tại thời điểm công khai.

3. Đối với cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã công khai chi tiết các khoản ủng hộ, đóng góp của từng tổ chức, cá nhân đã ủng hộ, đóng góp trực tiếp cho xã; số tiền, hiện vật được Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ; số tiền, hiện vật đã sử dụng, công khai đối tượng hỗ trợ; số tiền, hiện vật còn dư tại thời điểm công khai.

4. Hình thức công khai:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Công bố trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính.

- Thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị liên quan cấp tỉnh.

b) Đối với cấp huyện:

- Công bố trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị liên quan cấp huyện.

c) Đối với cấp xã:

- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ít nhất trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày niêm yết; thông báo trên hệ thống truyền thanh cấp xã.

- Thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trường thôn, tổ dân phố trực thuộc.

5. Thời gian công khai và báo cáo tình hình thực hiện công khai các khoản ủng hộ, đóng góp: Cùng với thời gian công khai và báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách cùng cấp quản lý.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan Tài chính tỉnh, huyện: Chủ trì theo dõi nguồn ủng hộ đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho ngân sách cùng cấp; Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp phân bổ nguồn ủng hộ, đóng góp đảm bảo đúng đối tượng, nội dung. Giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổng hợp báo cáo kết quả tiếp nhận, phân bổ, sử dụng các khoản ủng hộ, đóng góp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan: Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu phân bổ kinh phí ủng hộ, đóng góp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp theo đúng quy định; thực hiện chế độ báo cáo, công khai tình hình sử dụng nguồn huy động, đóng góp đảm bảo đúng thời gian quy định.

4. Cơ quan thanh tra nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện thanh tra việc quản lý, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp theo quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp: Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trường hợp sử dụng nguồn ủng hộ, đóng góp sai mục đích, đối tượng; báo cáo sai sự thật; lợi dụng việc huy động ủng hộ, đóng góp nhằm mục đích vụ lợi thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban thanh tra nhân dân cấp xã trong phạm vi quản lý của mình thực hiện giám sát việc quản lý, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng các nguồn ủng hộ, đóng góp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phản ánh bằng văn bản gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 




Đặng Xuân Phong

